

Bản án số: 306/2020/HS-PT

Ngày: 25- 9- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Trương Phước Tự.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13, 28 tháng 8 và ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo D Văn D cùng các bị cáo khác do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

- Các bị cáo không có kháng cáo nhưng bị kháng nghị:

1. **D Văn D (D Trùng D)**, sinh năm 1976 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khóm X, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D Văn Đ, sinh năm 1941 (chết) và bà Nguyễn Thị B (Nguyễn Thị Bé T), sinh năm 1943 (sống); có vợ và 03 con; tiền án: Chưa; tiền sự: Ngày 04-4-2019 bị cáo bị Công an huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, đã nộp phạt xong; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2. **Phạm Minh T**, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khóm X, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê (lái xe); trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1969 (sống) và bà Trương Thị P, sinh năm 1970 (sống); có vợ (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

- *Người làm chứng:*

1. Lâm Quang S, sinh năm 1983 (*có mặt*).

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Văn K, sinh năm 1975 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp An H, xã Hòa L, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

3. Phan Văn C, sinh năm 1975 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp X, xã Tân Thành X, Huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Khóm X, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Thanh P, sinh năm 1987 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Phường An L, quận Thốt N, thành phố Cần Thơ.

6. Phạm Văn Việt, sinh năm 1977 (*vắng mặt*).

7. Nguyễn H K1, sinh năm 1979 (*vắng mặt*).

8. Trần Văn N, sinh năm 1973 (*vắng mặt*).

Cùng địa chỉ: Khóm X, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 đến 10 giờ ngày 09-10-2019, D Văn D đi bộ đến khu đất trống trên tuyến dân cư thuộc ấp Bắc Trang 1, xã Tân Công C, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp thì thấy anh Lâm Quang S và anh Nguyễn Văn K đang cá độ đá gà ăn thua bằng tiền, lúc này anh Quang S cá cược với anh K số tiền 1.100.000 đồng, còn D (D bên gà của S) cá cược với Phạm Minh T (T bên gà của K) với số tiền 5.000.000 đồng, trong đó Quang S ké (hùn) với D số tiền 2.000.000 đồng. Riêng Phạm Minh T ngoài cá cược với D thì còn cá cược ăn 06 với anh Trần Thái S với số tiền 5.000.000 đồng (nhưng anh Thái S không thừa nhận có cá cược với T), do T ở bên gà của K nên ôm gà thả cho đá với gà của Lâm Quang S, trong lúc gà đang đá thì D cùng 01 người nam (không biết họ tên và địa chỉ) cá cược ăn 7 với số tiền 1.000.000 đồng (nghĩa là: D thắng thì được 700.000 đồng còn thua là 1.000.000 đồng), kết quả gà của Lâm Quang S thắng cược, T chung cho D 5.000.000 đồng (D đưa cho Quang S 2.000.000 đồng) còn người nam không biết họ tên địa chỉ chung cho D 700.000 đồng, anh K chung cho Quang S

1.100.000 đồng. Sau khi kết thúc đá gà thì D Văn D, Phạm Minh T, Nguyễn Văn K, Lâm Quang S, Phan Văn Chiến và Nguyễn Văn H tiếp tục đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi tài- xỉu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ được gồm:

- Tiền Việt Nam đồng là 3.700.000 đồng của D Văn D nộp lại; 3.100.000 đồng của Lâm Quang S nộp lại; 50.000 đồng của Nguyễn Văn H nộp lại.

- 06 cặp cửa gà bằng kim loại; 15 cuộn băng keo; 01 chiếc đồng hồ loại 05 kg.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 06- 5- 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo D Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo D Văn D 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 03-6-2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số 16/QĐ-VKSĐT-P7 kháng nghị Bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung với lý do:

- Lâm Quang S hùn với D Văn D trong số tiền 5.000.000 đồng cá cược với T là đã đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc với vai trò đồng phạm với D Văn D.

- Lâm Quang S, Nguyễn Văn K lấy kết quả trận đá gà này đã chung tiền cược với nhau theo thỏa thuận.

- Bản án sơ thẩm nhận định “Lâm Quang S, Phan Văn Chiến, Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Văn K có tham gia đá gà, lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện Tân H ra quyết định xử phạt hành chính là chưa điều tra làm rõ chính xác tổng số tiền 02 bị cáo và các đương sự dùng đánh bạc có dấu hiệu bỏ lọt tội”.

- Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo D Văn D: “mặc dù số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng (5.000.000 đồng) để cấu thành tội đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo D đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nên cấu thành tội đánh bạc” là chưa phù hợp pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo D Văn D, Phạm Minh T khai rằng: Lúc ban đầu 02 bị cáo bàn nhau đá “hàng xáo” (cá cược) bên ngoài với số tiền là

5.000.000 đồng, nhưng sau đó bị cáo T cược lại với bị cáo D là chỉ đá với nhau 3.000.000 đồng, còn Lâm Quang S đá riêng với T 2.000.000 đồng, nghĩa là Phạm Minh T cá cược riêng với D Văn D và cá cược riêng với Lâm Quang S.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người làm chứng Lâm Quang S khai là đá hàng xáo (cá cược) bên ngoài với Phạm Minh T với số tiền là 2.000.000 đồng, còn D đá với T 3.000.000 đồng là chuyện của riêng D với T. Lâm Quang S cho rằng ở quá trình điều tra có khai đưa D 2.000.000 đồng để ké (hùn) với D đá với T, còn D đá với T bao nhiêu thì S không biết là chỉ nhằm mục đích muốn đổ trách nhiệm cho D. Bị cáo D trình bày là ở quá trình điều tra có khai S hùn 2.000.000 đồng cùng với 3.000.000 đồng của D để đá với T, nghĩa là lẽ ra ban đầu D đá với T là 5.000.000 đồng, nhưng sau khi thỏa thuận lại thì cho S đá với T 2.000.000 đồng, D chỉ đá với T 3.000.000 đồng, theo bị cáo nghĩ đây là việc hùn để đá (cược) với T nên khai là hùn, nay lời khai tại phiên tòa phúc thẩm là mỗi người đá riêng với T, gồm D đá (cược) 3.000.000 đồng, S đá (cược) 2.000.000 đồng là chính xác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm nhận định hành vi của các bị cáo D Văn D, Phạm Minh T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, qua nghiên cứu Bản án sơ thẩm cùng toàn bộ hồ sơ vụ án thì nhận thấy Lâm Quang S đã hùn với D Văn D 2.000.000 đồng trong số tiền 5.000.000 đồng cá cược với Phạm Minh T là đã đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc với vai trò đồng phạm với D Văn D, nên không xử lý hình sự Lâm Quang S là bỏ lọt tội phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm tuy các bị cáo và Lâm Quang S thay đổi lời khai cho rằng bị cáo Phạm Minh T cá cược (đá hàng sáo) với bị cáo D Văn D 3.000.000 đồng là riêng và cá cược (đá hàng sáo) với Lâm Quang S 2.000.000 đồng là riêng, nhưng xét thấy Lâm Quang S là chủ gà, biết độ gà T đá với S là 2.000.000 đồng, đá với D là 3.000.000 đồng, tổng cộng là 5.000.000 đồng mà vẫn cho đá là đồng phạm. Nguyễn Văn K cũng là chủ gà, mà các bị cáo đá gà với nhau trên 5.000.000 đồng nên có hành vi cùng tổ chức đánh bạc, K cũng là đồng phạm; ông Nguyễn Văn C (Tur S) là người bán, cung cấp băng keo, cựa gà để các bị cáo đá gà là có hành vi cùng đồng phạm tổ chức đánh bạc nhưng chưa được làm rõ. Bản án sơ thẩm còn nhận định “*Lâm Quang S, Phan Văn C Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn K có tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà và lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện Tân H đã ra quyết định xử phạt hành chính*” là chưa điều tra rõ tổng số tiền 02 bị cáo và những người khác dùng để đánh bạc là bao nhiêu để xử lý theo quy định là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội. Bản án sơ thẩm còn nhận định đối với bị cáo D Văn D: “*...mặc dù số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng (từ 5.000.000 đồng) để cấu thành tội đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo D đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử*

lý vi phạm hành chính nên hành vi của bị cáo D đã cấu thành tội phạm đánh bạc...” là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị số 16/QĐ-VKSĐT-P7 ngày 03-6-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp để hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 06-5-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân h, tỉnh Đồng Tháp để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tranh luận, bị cáo Dương Văn D phát biểu tranh luận là chỉ đánh bạc đá hàng xáo (cá cược) riêng với bị cáo Phạm Minh T là 3.000.000 đồng. Bị cáo Phạm Minh T phát biểu tranh luận là chỉ đánh bạc đá hàng xáo (cá cược) riêng với bị cáo D 3.000.000 đồng và đá riêng với Lâm Quang S 2.000.000 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Dương Văn D không nêu ý kiến; bị cáo Phạm Minh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, bị cáo Dương Văn D khai cá cược (đá hàng xáo) với bị cáo Phạm Minh T số tiền 5.000.000 đồng, trong đó Lâm Quang S hùn (kế) 2.000.000 đồng. Lâm Quang S thì khai có hùn với bị cáo Dương Văn D 2.000.000 đồng để cá cược (đá hàng sáo) với bị cáo Phạm Minh T, nhưng D đá với T bao nhiêu thì S không biết. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Minh T khai rằng chỉ cá cược (đá hàng sáo) riêng với bị cáo Dương Văn D là 3.000.000 đồng và cá cược (đá hàng sáo) riêng với Lâm Quang S là 2.000.000 đồng, chứ không có cá cược (đá hàng sáo) cùng chung với D và S số tiền 5.000.000 đồng. Lời khai của bị cáo Phạm Minh T tại phiên tòa phúc thẩm được bị cáo Dương Văn D và người làm chứng Lâm Quang S thừa nhận. Lâm Quang S cho rằng ở quá trình điều tra khai là có hùn với bị cáo Dương Văn D 2.000.000 đồng trong số 5.000.000 đồng để D cá cược với bị cáo Phạm Minh T là lúc đó vì muốn đùn đẩy hết trách nhiệm về cho Dương Văn D. Dương Văn D thì khẳng định lời khai tại phiên tòa phúc thẩm là chính xác.

[2] Qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy tại Biên bản ghi lời khai ngày 29-10-2019 và Biên bản ghi lời khai ngày 06-01-2020, Lâm Quang S đều khai là có hùn với Dương Văn D 2.000.000 đồng để D cá cược với Phạm Minh T, nhưng Dương Văn D cá cược với Phạm Minh T số tiền bao nhiêu thì S không biết. Vì vậy không đủ cơ sở kết luận Lâm Quang S có cùng chung ý chí, biết rõ hành vi cá cược của Dương Văn D với Phạm Minh T, nên không xác định được S cố ý cùng thực hiện tội phạm với Dương Văn D, vì vậy mà S không đồng phạm cùng với Dương Văn D. Trong trường hợp này, S chỉ chịu trách nhiệm tương ứng với số tiền bỏ ra đánh bạc với Phạm Minh T là

2.000.000 đồng và đánh bạc với Nguyễn Văn K là 1.100.000 đồng, tổng cộng là 3.100.000 đồng, không đủ cơ sở để cấu thành tội phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm, Lâm Quang S khai chỉ cá cược riêng với bị cáo Phạm Minh T 2.000.000 đồng, lời khai này đều được S và T thừa nhận. Xét thấy, tuy các lời khai có khác nhau nhưng đều có điểm chung là Lâm Quang S chỉ đánh bạc với Phạm Minh T 2.000.000 đồng và không chịu trách nhiệm cùng chung với hành vi đánh bạc của Dương Văn D, nên S không đồng phạm cùng D Văn D.

[3] Đối với bị cáo Dương Văn D chỉ tham gia cá cược với bị cáo Phạm Minh Thân 3.000.000 đồng và tham gia cá cược với người khác là 700.000 đồng, số tiền bỏ ra đánh bạc là 3.700.000 đồng nhưng trước đó D đã bị xử phạt hành chính và chưa hết thời hạn bị coi là chưa bị xử lý hành chính nên D bị xử lý hình sự tương ứng với số tiền phạm tội của mình là phù hợp.

[4] Đối với bị cáo Phạm Minh T cá cược cùng một lúc với D (3.000.000 đồng) và S (2.000.000 đồng) nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với số tiền bỏ ra đánh bạc cùng một lúc với nhiều người.

[5] Đối với Nguyễn Văn K, qua điều tra đủ cơ sở kết luận K đá gà cùng với Lâm Quang S, số tiền K bỏ ra đánh bạc là 1.100.000 đồng, chưa đủ cơ sở để cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Việc Lâm Quang S và Nguyễn Văn K đá gà với nhau là có thật, nhưng không có căn cứ để cho rằng Lâm Quang S và Hồ Văn K là người đứng ra tổ chức, chủ mưu, ràng buộc trách nhiệm, quy định số tiền bỏ ra cá cược, số tiền thắng thua và quyết định việc chung chi của những người cá cược bên ngoài, nên không có cơ sở kết luận S, K đồng phạm với những người cá cược bên ngoài là Dương Văn D và Phạm Minh T. Ngoài ra cũng không có căn cứ xác định Lâm Quang S, Nguyễn Văn K có hành vi tổ chức đánh bạc.

[6] Đối với hành vi của ông Nguyễn Văn T (Tur S), theo lời khai của các bị cáo thì ông Nguyễn Văn T là người bán, cung cấp băng keo, cựa gà, thì tại Cáo trạng số 02/CT-VKSTH ngày 05-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân H và Bản án sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 06-5-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân H đều có nhận định tách ra xử lý sau do đối tượng không có mặt tại địa phương là phù hợp, nên xét thấy không cần thiết phải hủy án vì trường hợp này.

[7] Việc các đối tượng lách tài xỉu và bị bắt quả tang, Cơ quan Công an đã điều tra nhưng không có cơ sở kết luận số tiền những người này bỏ ra lách tài xỉu đủ cấu thành tội phạm, nên không xử lý hình sự mà xử lý hành chính là phù hợp.

[8] Xét thấy đây là vụ án “Đánh bạc” bằng hình thức đá gà, từ việc bắt quả tang hành vi đánh tài xỉu thì Cơ quan Công an mới phát hiện được hành vi đá gà và chứng minh được tội phạm bằng chứng cứ là lời khai của các bị cáo và những người khác có liên quan đến vụ việc. Vì vậy khi xử lý, ngoài việc vận

dụng các nguyên tắc chung của Bộ luật tố tụng hình sự, thì Hội đồng xét xử còn đặc biệt chú ý đến nguyên tắc xử lý tại Điều 13 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Từ những phân tích trên, xét thấy không có cơ sở để chấp nhận Quyết định kháng nghị số 16/QĐ-VKSĐT-P7 ngày 03-6-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm. Do đó không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

[10] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tại Quyết định số 16/QĐ-VKSĐT-P7 ngày 03 tháng 6 năm 2020.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn D 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.700.000 đồng của Dương Văn D nộp lại, 3.100.000 đồng của Lâm Quang S nộp lại, 50.000 đồng của Nguyễn Văn H nộp lại và 01 chiếc cân đồng hồ loại 05 kg.

Tịch thu tiêu hủy 06 cặp cửa gà bằng kim loại, 15 cuộn băng keo.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân H tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06- 3- 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân H).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn D và bị cáo Phạm Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Dương Văn D, Phạm Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Tân H;
- CQCSĐT Công an huyện Tân H;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh